

Số: 3316 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 16 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với người đang điều trị (F0) và người thực hiện cách ly y tế (F1) do đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ tại các cơ sở cách ly y tế tập trung của huyện Nhơn Trạch (đợt 2)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Nhơn Trạch tại Văn bản số 7842/TTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 459/TTr-LĐTBXH ngày 12 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với người đang điều trị (F0) và người thực hiện cách ly y tế (F1) do đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ tại các cơ sở cách ly y tế tập trung của huyện Nhơn Trạch (đợt 2) gồm 369 người với số tiền là 432.400.000 đồng (bốn trăm ba mươi hai triệu, bốn trăm ngàn đồng chẵn).
(Danh sách đính kèm theo Quyết định)

Nguồn kinh phí hỗ trợ cho người đang điều trị (F0) và người thực hiện cách ly y tế (F1) được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

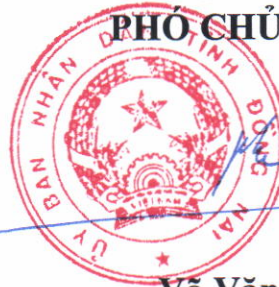
Giao UBND huyện Nhơn Trạch chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH VÀ KINH PHÍ HỖ TRỢ CHO NGƯỜI ĐIỀU TRỊ (F0) VÀ NGƯỜI THỰC HIỆN CÁCH LY Y TẾ (F1)
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 TẠI CƠ SỞ CÁCH LY Y TẾ TẬP TRUNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NHƠN TRẠCH (ĐỢT 2)**

(Đính kèm theo Quyết định số 3316 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị cách ly	Tiền ăn (80.000 đồng/ 1 ngày)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I	CƠ SỞ CÁCH LY TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ CAO ĐỒNG NAI - CƠ SỞ 2: 155 NGƯỜI								
1	Nguyễn Hữu Khánh	1995		xã Phước An	16/07/2021	13/08/2021	29	2.320.000	473- F0
2	Bùi Công Huy	1985		xã Long Thọ	23/07/2021	13/08/2021	22	1.760.000	473- F0
3	Phạm Hữu Nhân	2003		xã Long Thọ	23/07/2021	13/08/2021	22	1.760.000	473- F0
4	Thái Thị Hữu Thông		1980	xã Long Thọ	23/07/2021	13/08/2021	22	1.760.000	473- F0
5	Vũ Văn Dung	1973		xã Long Thọ	23/07/2021	16/08/2021	25	2.000.000	489- F0
6	Dương Hữu Lộc	1993		xã Phú Hữu	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	473- F0
7	Nguyễn Bảo Huy	2013		xã Long Tân	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	473- F0

8	Nguyễn Hoài Bảo Trang		2015	xã Phú Hữu	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	473- F0
9	Nguyễn Thành Đạt	2000		xã Long Tân	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	473- F0
10	Nguyễn Thanh Kim Huệ		1987	xã Long Tân	24/07/2021	16/08/2021	24	1.920.000	489- F0
11	Nguyễn Thành Nhân	2018		xã Long Tân	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	473- F0
12	Nguyễn Thị Thu Diễm	1985		xã Phú Hữu	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	473- F0
13	Nguyễn Tuấn Đạt	2005		xã Phú Hữu	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	473- F0
14	Nguyễn Văn Ba	1975		xã Phú Hữu	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	473- F0
15	Nguyễn Văn Chính	1969		xã Long Tân	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	473- F0
16	Phạm Duy Khang	2008		xã Long Tân	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	473- F0
17	Trần Hoàng Anh Khôi	2014		xã Phú Thạnh	24/07/2021	12/08/2021	20	1.600.000	472- F0
18	Trương Thái Bảo	2001		xã Long Tân	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	473- F0
19	Cao Nhật Phi	1994		xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
20	Dương Quốc Niếu	1980		xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
21	Hồ Văn Dũng	1997		xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
22	Hoàng Xuân Lượng	1984		xã Phước Thiện	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0



23	Hoàng Xuân Trung	1987		xã Phước Thiện	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
24	Huỳnh Văn Trúc (Chúc)	1985		Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
25	Lê Hữu Việt	1995		Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
26	Lê Phước Khang	1997		Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
27	Lê Thanh Lê	1990		xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
28	Lương Văn Vũ	1977		Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
29	Nghi Trung Đình	1996		xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
30	Nguyễn Đăng Trí	1990		huyện Long Thành	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
31	Nguyễn Huy Nhất	1991		TP.Hồ Chí Minh	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
32	Nguyễn Minh Hùng	1993		Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
33	Nguyễn Minh Nhựt	1990		xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
34	Nguyễn Tiến Đạt	1994		TP.Hồ Chí Minh	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
35	Nguyễn Trần Thanh Trúc		1996	xã Phước An	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
36	Nguyễn Trọng Vỹ (Dỹ)	2001		xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
37	Nguyễn Tuấn Đạt	1989		Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0

38	Nguyễn Văn Linh	1999			xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
39	Phạm Giang Trường	2001			Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
40	Phạm Văn Tuấn	1981			TP.Biên Hòa	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
41	Phù Bang Châu	1991			xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
42	Phú Thanh Tùng	2001			xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
43	Trần Thanh Huy	1992			xã Phú Hội	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
44	Trần Văn Thái	1994			Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
45	Tráng A Su	1996			Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
46	Trịnh Thị Thanh Kiều		2000		xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
47	Trương Quốc Kiên	1997			xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	489- F0
48	Dương Minh Khôi	2019			xã Long Tân	02/08/2021	16/08/2021	15	1.200.000	489- F0
49	Dương Minh Trí	1998			xã Long Tân	02/08/2021	16/08/2021	15	1.200.000	489- F0
50	Nguyễn Thị Mai		1948		xã Long Tân	02/08/2021	16/08/2021	15	1.200.000	489- F0
51	Nguyễn Thị Tuyết Nhi		2003		xã Long Tân	02/08/2021	16/08/2021	15	1.200.000	489- F0
52	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		1983		xã Long Tân	02/08/2021	16/08/2021	15	1.200.000	489- F0



53	Cao Ánh Khang	2020		Thị trấn Hiệp Phước	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	494- F0
54	Đoàn Thị Cẩm Phước		2004	xã Phước Thiện	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	494- F0
55	Huỳnh Văn Huy	1987		xã Phước Thiện	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	494- F0
56	Lê Chí Thanh	1984		xã Phước Thiện	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	494- F0
57	Lê Thị Ngọc Bích		1993	Thị trấn Hiệp Phước	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	494- F0
58	Lục Đô	1993		xã Phước Thiện	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	494- F0
59	Ngô Mỹ Tiên		2020	xã Phú Đông	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	494- F0
60	Ngô Văn Phong	1986		xã Phú Đông	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	494- F0
61	Nguyễn Duy Thư	1992		xã Phước Thiện	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	494- F0
62	Nguyễn Thị Thu Thảo		1990	xã Phú Đông	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	494- F0
63	Nguyễn Văn Khuyến	1976		Thị trấn Hiệp Phước	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	494- F0
64	Thái Ngọc Hậu	2000		xã Đại Phước	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	494- F0
65	Trương Thị Anh Thư		2002	Thị trấn Hiệp Phước	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	494- F0
66	Chamale' Thị Xuất		1998	xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
67	Chu Thị Tinh		1991	xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0

68	Đào Lợi	1988			xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
69	Đào Thị Nữ		1990		xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
70	Đỗ Thúy Diệu		2004		xã Phú Hội	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
71	Hồ Thành Đạt	1998			Thị trấn Hiệp Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
72	Hồ Thị Tú		1988		xã Phú Hội	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
73	Huỳnh Kim Dũ	1978			xã Đại Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
74	Huỳnh Minh Đăng	2013			xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
75	Huỳnh Thanh Tiến	2015			xã Đại Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
76	Huỳnh Văn Mẫn	1988			xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
77	Lê Thị Được		1995		xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
78	Nay Quang	1995			xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
79	Ngô Mạnh	1992			xã An Phước, huyện Long Thành	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
80	Nguyễn Ái Ngọc		2000		xã Phú Hội	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
81	Nguyễn Hùng Anh Tuấn	1989			Thị trấn Hiệp Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
82	Nguyễn Lý Anh Thư		2005		xã Đại Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0



83	Nguyễn Minh Đạo	2014		xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
84	Nguyễn Ngọc Viết	1995		xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
85	Nguyễn Thị Ngọc Diệp		1998	xã Phú Hội	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
86	Nguyễn Tiến Lâm	2013		xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
87	Nguyễn Tiến Nhật	2020		xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
88	Nguyễn Trung Bình	1993		Thị trấn Hiệp Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
89	Nguyễn Văn Dũng	1979		xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
90	Nguyễn Văn Được	1978		xã Đại Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
91	Nguyễn Văn Tòa	1995		xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
92	Rmah Pleo	1997		xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
93	Siu H'lem		2002	xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
94	Siu H'lor		1990	xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
95	Siu H'ol		1998	xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0

96	Siu Rien	2015		xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
97	Tăng Thị Diễm		1989	xã Phú Hội	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
98	Thân Thị Thu Hiếu		1994	xã Phước An	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
99	Trần Cường	1980		xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
100	Trần Muộn	1978		xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
101	Văn Chí Trọng	2012		Thị trấn Hiệp Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
102	Văn Thị Đà		1988	xã Phú Hội	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
103	Võ Văn Thanh	1997		xã Phú Hội	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	497- F0
104	Cao Trường An	1993		Thị trấn Hiệp Phước	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461- F0
105	Nguyễn Văn Ở	1984		Thị trấn Hiệp Phước	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461- F0
106	Huỳnh Văn Thương	1977		xã Long Thọ	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461- F0
107	Lê Hữu Trí	1997		xã Long Thọ	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461- F0



108	Đinh Văn Tư	1984		Thị trấn Hiệp Phước	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
109	Lâm Tấn Tài	1974		xã Phước Thiện	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
110	Lưu Văn Tự	1972		xã Long Tân	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
111	Lê Văn Hiền	1993		xã Long Tân	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
112	Phạm Ngọc Anh	1968		xã Long Tân	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
113	Lâm Phol	1980		xã Long Tân	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
114	Lô Văn Thủy	2002		xã Long Tân	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
115	Bùi Văn Nhấn	1988		xã Long Tân	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
116	Nguyễn Hoàng Sang	1994		xã Long Tân	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
117	Chu Thị Thủy		1987	xã Long Thọ	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
118	Nguyễn Mộng Thường		2003	xã Phước Thiện	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
119	Trần Thị Bích Thi		1996	xã Long Thọ	03/08/2021	09/08/2021	7	560.000	461 - F0

120	Tô Hoàng Lâm	1982		xã Long Tân	03/08/2021	09/08/2021	7	560.000	461 - F0
121	Huỳnh Văn Trung	1986		xã Long Tân	03/08/2021	09/08/2021	7	560.000	461 - F0
122	Lâm Thị Liên		1972	xã Long Tân	03/08/2021	09/08/2021	7	560.000	461 - F0
123	Nguyễn Thị Thùy Linh		2005	xã Long Tân	03/08/2021	09/08/2021	7	560.000	461 - F0
124	Nguyễn Thị Cẩm Nhung		1997	xã Long Tân	03/08/2021	09/08/2021	7	560.000	461 - F0
125	Nguyễn Trúc Ngân		2017	xã Long Tân	03/08/2021	09/08/2021	7	560.000	461 - F0
126	Lưu Thành Phước	1996		xã Long Tân	03/08/2021	09/08/2021	7	560.000	461 - F0
127	Nguyễn Thanh Tâm	1981		xã Long Tân	03/08/2021	09/08/2021	7	560.000	461 - F0
128	Nguyễn Văn Trung	1988		xã Long Tân	03/08/2021	09/08/2021	7	560.000	461 - F0
129	Nguyễn Việt Hào	1988		xã Long Thọ	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
130	Phạm Văn Thắng	1978		Thị trấn Hiệp Phước	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
131	Võ Văn Hồng	1993		xã Long Thọ	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0



132	Nguyễn Văn Hoàng	1982		xã Long Thọ	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
133	Vàng Văn Lực	1992		xã Long Thọ	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
134	Nguyễn Văn Mai	1989		Thị trấn Hiệp Phước	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
135	Lưu Minh Hải	1989		xã Phước Thiện	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
136	Lê Văn Hạnh	1990		xã Long Tân	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
137	Quách Văn Hiếu	1997		xã Long Tân	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
138	Nguyễn Minh Tâm	1978		Thị trấn Hiệp Phước	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
139	Trần Văn Tài	1964		xã Phú Thạnh	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
140	Nguyễn Văn Sáng	1973		xã Long Thọ	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
141	Trương Thanh Hậu	1981		xã Long Thọ	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
142	Ngân Văn Tuyên	1986		xã Long Thọ	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0
143	Ngô Văn Hưng	1977		xã Long Thọ	02/08/2021	09/08/2021	8	640.000	461 - F0

144	Trần Văn Tuyến	1999		xã Đại Phước	04/08/2021	09/08/2021	6	480.000	461 - F0
145	Trần Long	2002		xã Đại Phước	04/08/2021	09/08/2021	6	480.000	461 - F0
146	Nguyễn Thị Lánh	1987		xã Phú Hội	04/08/2021	09/08/2021	6	480.000	461 - F0
147	Nguyễn Thị Biệt	1962		xã Phú Đông	04/08/2021	09/08/2021	6	480.000	461 - F0
148	Trần Tiểu Long	2000		Thị trấn Hiệp Phước	04/08/2021	09/08/2021	6	480.000	461 - F0
149	Trần Thị Ngọc Nhi	1996		xã Phú Hội	04/08/2021	09/08/2021	6	480.000	461 - F0
150	Phan Văn Nhiên	1984		xã Phú Hội	04/08/2021	09/08/2021	6	480.000	461 - F0
151	Nguyễn Thị Nhí	1990		xã Phú Hội	04/08/2021	09/08/2021	6	480.000	461 - F0
152	Trần Đăng Khoa	2020		xã Phước An	04/08/2021	09/08/2021	6	480.000	461 - F0
153	Huỳnh Văn Chiến	1983		Thị trấn Hiệp Phước	05/08/2021	09/08/2021	5	400.000	461 - F0
154	Phạm Thị Anh Thư	1999		xã Long Thọ	04/08/2021	09/08/2021	6	480.000	461 - F0
155	Nguyễn Thị Diễm My	2008		xã Phú Hội	07/08/2021	09/08/2021	3	240.000	461 - F0



II		CƠ SỞ CÁCH LY TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP - GD TX HUYỆN: 108 NGƯỜI						1.854	148.320.000	
1	Hồ Thị Kim Trang	1970		xã Phú Hữu	31/07/2021	21/08/2021	22	1.760.000	520- F0	
2	Nguyễn Kim Vân		1954	xã Phú Hữu	31/07/2021	21/08/2021	22	1.760.000	520- F0	
3	Nguyễn Tấn Lộc	1998		xã Phú Hữu	31/07/2021	21/08/2021	22	1.760.000	520- F0	
4	Nguyễn Thị Trà My		1998	xã Phú Hữu	31/07/2021	21/08/2021	22	1.760.000	520- F0	
5	Nguyễn Văn Đức	1951		xã Phú Hữu	31/07/2021	21/08/2021	22	1.760.000	520- F0	
6	Phạm Thị Quỳnh Như		1997	xã Phú Hữu	31/07/2021	21/08/2021	22	1.760.000	520- F0	
7	Tô Gia Hưng	2021		xã Phú Hữu	31/07/2021	21/08/2021	22	1.760.000	520- F0	
8	Bùi Văn Đức	1986		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0	
9	Bùi Văn Loan	1994		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0	
10	Cang Na Qui	1986		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0	
11	Cao Thanh Tuấn	2000		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0	

12	Đào Quang Lâm	1984		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
13	Đậu Đức Công	1993		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
14	Đinh Khắc Huy	1981		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
15	Đinh Nguyễn Yến Nhi		2018	Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
16	Đinh Phú Tuấn	1981		Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
17	Đinh Thị Thu Hiền		2011	Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	15/08/2021	15	1.200.000	482- F0
18	Đỗ Hoàng Phúc	1994		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
19	Đỗ Quốc Thanh	1995		xã Phước An	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
20	Đoàn Thị Ngọc		2000	xã Long Thọ	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0
21	Đoàn Thị Phương		1970	Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
22	Đồng Chí Khanh	2004		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
23	Đồng Ngọc Giàu		2010	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0



24	Đông Văn Cu	1984		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
25	Dương Thị Mỹ Lan		1975	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
26	Dương Thị Thanh		1995	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
27	Dương Văn Tỷ	2002		xã Phước Thiện	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
28	Hà Hoàng Kha	1966		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
29	Hà Văn Xum	1981		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
30	Hồ Lan Anh		2014	Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
31	Hồ Thị Kim		1978	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
32	Hồ Tuấn Khanh	2010		Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
33	Hồng Kim Phương		1993	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
34	Hồng Như Út		1996	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
35	Huỳnh Thanh Lập	1984		xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0

36	Huỳnh Thanh Thông	1982		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
37	Lâm Nhật Phi	2000		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
38	Lâm Trung Tín	1999		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
39	Lê Thị Bích		1990	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
40	Lê Thị Huyền Oanh		2001	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
41	Lê Thị Kim Loan		1975	xã Long Thọ	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0
42	Lê Thị Mười		1980	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
43	Lê Thị Rớt		1993	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
44	Lê Văn Đón	1967		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
45	Lê Viết Luân	1986		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
46	Lưu Thị Đức Hạnh		1970	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
47	Lưu Văn Phóng	1975		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0



48	Ngô Văn Nghĩa	2001		Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0
49	Nguyễn Anh	1985		xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0
50	Nguyễn Đức Lợi	1997		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
51	Nguyễn Đức Sang	1987		xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0
52	Nguyễn Hoàng Anh	1984		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
53	Nguyễn Hoàng Xem	1988		xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0
54	Nguyễn Lê Anh Tuấn	1998		xã Phước Thiện	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
55	Nguyễn Minh Khang	2018		xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
56	Nguyễn Minh Trí	1985		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
57	Nguyễn Thanh Hùng	1967		xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0
58	Nguyễn Thị Cẩm Linh		1997	xã Phú Hữu	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0
59	Nguyễn Thị Chi		1976	Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0

60	Nguyễn Thị Chon		1976	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
61	Nguyễn Thị Ghi		1977	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
62	Nguyễn Thị Hương		1984	Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
63	Nguyễn Thị Liễm		1977	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
64	Nguyễn Thị Minh Thư		2018	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
65	Nguyễn Thị Nga		2011	xã Long Tân	01/08/2021	17/08/2021	17	1.360.000	493- F0
66	Nguyễn Thị Quyến		1982	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
67	Nguyễn Thị Quỳnh Anh		2010	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
68	Nguyễn Thị Thùy		1972	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
69	Nguyễn Tú Chinh		1997	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
70	Nguyễn Văn Bình An	1984		xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
71	Nguyễn Văn Col	1983		xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0

72	Nguyễn Văn Công	1990		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
73	Nguyễn Văn Cu	1991		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
74	Nguyễn Văn Tài	1992		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
75	Nguyễn Văn Tuấn Anh	2004		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
76	Phạm Hồng Trung	1996		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
77	Phạm Thành Danh	1994		xã Vĩnh Thanh	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
78	Phạm Thị Hồng		1983	xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
79	Phạm Thị Bân		1985	xã Phước Thiện	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
80	Phan Thị Hà		1978	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
81	Phan Vĩnh Tín	1978		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
82	Quách Thanh Tuấn	1978		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
83	Tăng Văn Chồng	1982		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0

84	Thạch Út Lâm	1995		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
85	Trần Hữu Nghĩa	2011		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
86	Trần Hữu Phước	1970		xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0
87	Trần Mỹ Quyền		2000	xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0
88	Trần Quý Ngọc	2002		Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
89	Trần Tấn Đô	2013		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
90	Trần Thị Giang		1991	Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
91	Trần Thị Luyến		1980	xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
92	Trần Triệu Duy	2007		Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
93	Trần Văn Bình Long	2003		xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0
94	Trần Văn Đoàn	1976		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
95	Trần Văn Nhiều	1988		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0

96	Trần Văn Sỹ	1990		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
97	Triệu Văn Chiêu	1980		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
98	Trương Thị Diệp		1983	xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0
99	Trương Văn Sử	1995		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
100	Trương Vũ Ninh	1995		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
101	Võ Hồng Dũng	1995		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
102	Võ Thị Lan		1989	Thị trấn Hiệp Phước	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0
103	Võ Văn Đảo	1976		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
104	Võ Văn Hảo	1996		xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	520- F0
105	Y Khúc Niê	2003		xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	482- F0
106	Huỳnh Thị Kỳ Anh		2000	xã Phú Hội	02/08/2021	17/08/2021	16	1.280.000	493- F0
107	Phan Thị Yến Nhi		1998	xã Phú Hội	02/08/2021	17/08/2021	16	1.280.000	493- F0

108	Đinh Thị Yến Linh		2001	xã Phú Hội	02/08/2021	21/08/2021	20	1.600.000	520- F0
III CƠ SỞ CÁCH LY TẠI TRƯỜNG MẦM NON HOA SEN: 24 NGƯỜI									
1	Nguyễn Thị Phương		1995	xã Long Thọ	20/07/2021	18/08/2021	30	2.400.000	502- F0
2	Danh Thanh Sang	1987		Thị trấn Hiệp Phước	02/08/2021	18/08/2021	17	1.360.000	502- F0
3	Đỗ Văn Sắc	1972		Huyện đội Nhơn Trạch	03/08/2021	18/08/2021	16	1.280.000	502- F0
4	Lâm Thanh Phong	2000		Huyện đội Nhơn Trạch	03/08/2021	18/08/2021	16	1.280.000	502- F0
5	Ngô Quốc Huy	2001		Huyện đội Nhơn Trạch	03/08/2021	18/08/2021	16	1.280.000	502- F0
6	Nguyễn Huỳnh Hạo Nhiên	2002		Huyện đội Nhơn Trạch	03/08/2021	18/08/2021	16	1.280.000	502- F0
7	Trương Quốc Cường	2003		Huyện đội Nhơn Trạch	03/08/2021	18/08/2021	16	1.280.000	502- F0
8	Cao Thị Nhân		1995	xã Phước Thiện	05/08/2021	18/08/2021	14	1.120.000	502- F0
9	Châu Hoàng Thọ	1993		xã Long Thọ	05/08/2021	18/08/2021	14	1.120.000	502- F0
10	Đinh Thị Lệ Thủy		1999	xã Phước Thiện	05/08/2021	18/08/2021	14	1.120.000	502- F0

11	Nguyễn Thanh Liêm	1987		Công an huyện Nhơn Trạch	05/08/2021	18/08/2021	14	1.120.000	502- F0
12	Phạm Tuấn An	1995		xã Phước Thiện	05/08/2021	18/08/2021	14	1.120.000	502- F0
13	Phan Thị Yến Nhi		2000	xã Phước Thiện	05/08/2021	18/08/2021	14	1.120.000	502- F0
14	Đoàn Thị Kim Dung		1962	xã Phú Hội	06/08/2021	18/08/2021	13	1.040.000	502- F0
15	Lê Xuân Cường	1972		xã Phú Thạnh	06/08/2021	18/08/2021	13	1.040.000	502- F0
16	Nguyễn Thế Hiền	1998		xã Phước Thiện	06/08/2021	18/08/2021	13	1.040.000	502- F0
17	Nguyễn Thị Cẩm Ly		2002	xã Phước Thiện	06/08/2021	18/08/2021	13	1.040.000	502- F0
18	Nguyễn Thị Kim Thi		1998	xã Phước Thiện	06/08/2021	18/08/2021	13	1.040.000	502- F0
19	Bùi Anh Tuấn	1983		xã Phước An	07/08/2021	18/08/2021	12	960.000	502- F0
20	Bùi Văn Bồng	1940		xã Phú Đông	07/08/2021	18/08/2021	12	960.000	502- F0
21	Hồ Văn Tuấn	1985		Thị trấn Hiệp Phước	07/08/2021	18/08/2021	12	960.000	502- F0
22	Nguyễn Quang Hiệu	1990		Thị trấn Hiệp Phước	07/08/2021	18/08/2021	12	960.000	502- F0

23	Nguyễn Thị Hồng Cúc		1949	xã Long Tân	07/08/2021	18/08/2021	12	960.000	502- F0
24	Phan Hoàng Minh	1987		xã Long Tân	07/08/2021	18/08/2021	12	960.000	502- F0
IV	CƠ SỞ CÁCH LY TẠI TRƯỜNG MẦM NON xã Phước Thiện: 82 NGƯỜI						1.126	90.080.000	
1	Tống Văn Tân	1977		xã Long Thọ	23/07/2021	21/08/2021	30	2.400.000	518- F0
2	Lý Văn Phở	1977		xã Vĩnh Thanh	28/07/2021	21/08/2021	25	2.000.000	518- F0
3	Võ Thị Nhã Trân		2019	Thị trấn Hiệp Phước	28/07/2021	21/08/2021	25	2.000.000	518- F0
4	Nguyễn Thị Kim Khoa		1981	Thị trấn Hiệp Phước	28/07/2021	21/08/2021	25	2.000.000	518- F0
5	Lê Thành Lý	27/12/1992		xã Phước Thiện	30/07/2021	21/08/2021	23	1.840.000	518- F0
6	Lê Thị Kim Liên		11/05/1996	xã Phước Thiện	30/07/2021	21/08/2021	23	1.840.000	518- F0
7	Nguyễn Trí Tài	02/11/1996		xã Phước Thiện	30/07/2021	13/08/2021	15	1.200.000	474- F0
8	Trần Thiện Nghiêm	09/04/1989		xã Phước Thiện	30/07/2021	15/08/2021	17	1.360.000	481- F0
9	Siu H'cha		12/08/1998	xã Phước Thiện	31/07/2021	21/08/2021	22	1.760.000	518- F0

10	Nguyễn Văn Đò	19/8/1986		xã Phước Thiện	01/08/2021	12/08/2021	12	960.000	371- F0
11	Siu Buôn	16/5/1985		xã Phước Thiện	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	518- F0
12	Thị Ngọc Cẩm		12/10/1999	xã Phước Thiện	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	518- F0
13	Tăng Khả Mỹ		15/2/2002	xã Phước Thiện	02/08/2021	21/08/2021	20	1.600.000	518- F0
14	Tôn Tông Giám	01/01/1978		xã Phước Thiện	02/08/2021	15/08/2021	14	1.120.000	475- F0
15	Lê Minh Thu		02/05/2017	Thị trấn Hiệp Phước	06/08/2021	21/08/2021	16	1.280.000	518- F0
16	Lê Minh Tùng	16/8/1989		Thị trấn Hiệp Phước	06/08/2021	21/08/2021	16	1.280.000	518- F0
17	Bùi Phương Hiền		1995	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
18	Đặng Thị Ngọc Lan		1998	xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
19	Đinh Thị Liên		1990	Cty TNHH Công nghệ điện tử nghề nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
20	Đinh Thị Thùy Trang		16/11/1997	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
21	Dương Thị Hằng		1992	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0

22	Đuyn			1996	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518-F0
23	Hồ Minh Đạt	1998			Thị trấn Hiệp Phước	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518-F0
24	Hồ Thị Hương			1983	Thị trấn Hiệp Phước	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518-F0
25	Hồ Văn Chuẩn	1997			xã Long Thọ	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518-F0
26	Hoàng Phạm Thị Linh Chi			2012	Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518-F0
27	Huỳnh Minh Đạt	2013			xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518-F0
28	Huỳnh Minh Minh			2010	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518-F0
29	Huỳnh Ngọc Nam			13/1/2008	Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518-F0
30	Huỳnh Thị Lý			1985	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518-F0
31	Huỳnh Xuân Quy	2006			xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518-F0
32	Ksor H'chuyên			25/7/1984	Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518-F0
33	Ksor H'ne	2002			xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518-F0

46	Nay Hmila		1994	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
47	Ngô Ngọc Tài	1987		xã Sông Nhạn, huyện Cẩm Mỹ	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
48	Ngô Văn Việt	1968		xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
49	Nguyễn Bá Thêm	1999		TP. Biên Hòa	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
50	Nguyễn Kim Diệu		2002	xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
51	Nguyễn Minh Khanh	2003		Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
52	Nguyễn Thành Trung	1990		xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
53	Nguyễn Thị Bích Hạnh		1994	Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
54	Nguyễn Thị Mộng Cam		2000	Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
55	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		1998	Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
56	Nguyễn Thị Phương Sang		1999	Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
57	Nguyễn Thị Thúy		1999	Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0



58	Nguyễn Thị Thủy Tiên		1995	Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
59	Nguyễn Trọng Hữu	1994		xã Long Thọ	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
60	Nguyễn Văn Đình	1986		Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
61	Nguyễn Văn Mãi	1990			10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
62	Phạm Thị Loan		1984	Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
63	Phạm Thị Thái		1962	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
64	Phạm Thị Thùy Trang		1997	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
65	Phán A Phòng		1998	Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
66	Phan Thị Hà Suong		1972	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
67	Rmah Ôsin	1994		Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
68	Siu Đăng	1999		xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
69	Siu H Yôt		1994	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0

70	Siu Lúi			2000	xã Long Thọ	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
71	Siu Then		2001		xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
72	Sung Thị Mỹ			1990	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
73	Tăng Quỳnh Như			2012	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
74	Thị Oanh			1994	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
75	Thị Vel			1996	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
76	Tổng Phước Tinh		2000		xã Long Thọ	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
77	Trịnh Thảo Linh			1994	Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
78	Trương Thị Bích Tuyền			1989	Cty TNHH Công nghệ điện tử nghe nhìn BOE, xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
79	Võ Thị Cô Láp			1998	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
80	Võ Thị Huỳnh Như			2015	xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	518- F0
81	Trần Thị Huệ			1989	Thị trấn Hiệp Phước	11/08/2021	21/08/2021	11	880.000	518- F0

82	Ngô Quốc Khánh	2000		 Xã Phước Thiện	26/07/2021	16/08/2021	22	1.760.000	484- F0
TỔNG CỘNG: 369 NGƯỜI							5.405	432.400.000	

Tổng kinh phí hỗ trợ: 432.400.000 đồng
(Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi hai triệu, bốn trăm ngàn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Phi